TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thiết

*Các Hội thẩm nhân dân**:***

Ông Nguyễn Văn Miến.

Ông Đặng Văn Tần.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1990, tại xã YP, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Nơi ĐKTT và chỗ ở: xóm Đ, xã YP, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: không biết chữ; Con ông: Bùi Văn H (đã chết) và bà: Bùi Thị N, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có.

Theo danh chỉ bản số 015 lập ngày 25/12/2022 Tại Công an huyện TT thì bị cáo có tiền án, tiền sự sau:

+ Tại bản án số 02/2017/HSST ngày 28/2/2017 của TAND huyện LS, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 26/4/2018 chấp hành xong hình phạt, (chưa được xóa án tích)

+ Tại bản án số 23/2018/HSST ngày 29/11/2018 của TAND huyện LS, tỉnh Hòa Bình xử phạt 54 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản". Bản án xác định tái phạm. Ngày 30/11/2022, chấp hành xong hình phạt, (chưa được xóa án tích).

- Nhân thân:

+ Ngày 16/02/2012 UBND huyện LS, tỉnh Hòa Bình đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2022, tạm giam ngày 25/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là người sử dụng ma túy. Ngày 10/12/2022 T từ XĐ, xã YP, huyện LS, tỉnh Hòa Bình đến thôn LG, xã CĐ, thị xã ST, thành phố Hà Nội thuê nhà trọ và tìm việc làm.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2022 T đi đến khu vực ngã tư LQ, xã CĐ, thị xã ST, thành phố Hà Nội để tìm việc làm thì gặp và mua được 01 gói ma túy "heroine" của người đàn ông không quen biết với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) T mang về phòng trọ và sử dụng một phần ma túy vừa mua được, số còn lại T gói vào gói giấy và cất giấu trong túi quần bên phải, phía trước.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/12/2022 T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0522.902.360 đến số điện thoại 0369.434.237 của T để hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy "heroine" và hẹn Tiên mang đến khu vực Cổng trường Đại học F, huyện TT, thành phố Hà Nội. T đồng ý và mang theo gói ma túy "heroine" đang đút trong túi quần bên phải, phía trước rồi thuê xe ôm đi đến cổng trường Đại học FPT khu Công nghệ cao HL, huyện TT, để bán ma túy "heroine". Khi đi gần đến trường Đại học FPT T trả tiền thuê xe ôm rồi đứng đợi người ra mua ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T đang đứng đợi người mua ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) không xác định hình dạng, kích thước, được bọc bên ngoài bằng giấy ni lông màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng. Thu tại túi quần bên phải, phía trước quần Bùi Văn T đang mặc, ký hiệu Mẫu A1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, số IMEI1: 350100869227409, số IMEI2: 350100869227417 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thuê bao 0369.434.137.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T tại nhà nghỉ " QT" thuộc thôn LG- xã CĐ- thị xã ST- Thành phố Hà Nội. Kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Theo bản kết luận giám định số **8511**/KLGĐ - PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an TP Hà Nội kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,154** gam.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị can Bùi Văn T vào ngày 15/12/2022 tại khu vực ngã tư LQ – xã CĐ – TX. ST – TP Hà Nội. Bị can Bùi Văn T không quen biết, việc mua bán diễn ra trên đường. Ngoài lời khai của bị can Bùi Văn T không có tài liệu nào khác chứng minh, vì vậy không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0522.902.360 hỏi mua ma túy của T. T không quen biết. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín tại Công ty cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile đối với số điện thoại 0522.902.360 thu được thông tin chủ thuê bao là Trương Quốc H, SN: 1993, HKTT: số 14 ĐN, phường CN, quận Hoàn Kiếm HK, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra anh H khai nhận không sử dụng số điện thoại trên. Vì vậy không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với người lái xe ôm chở bị can Bùi Văn T đi bán ma túy ngày 15/12/2022, bị can Bùi Văn T không quen biết và không trao đổi gì với người này về việc đi bán ma túy. Vì vậy không có căn cứ để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với số điện thoại 0369.434.237 T sử dụng và khai nhận của mẹ ruột là bà Bùi Thị N, SN: 1968, HKTT: Xóm Đ, xã YP, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín tại Ban thanh tra Kiểm toán, Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân Đội đối với số điện thoại 0369.434.237 thu được thông tin chủ thuê bao là bà Bùi Thị N. Bà N khai đã cho T mượn số điện thoại 0369.434.237 để T liên lạc, bà N không biết T sử dụng số điện thoại trên để bán ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với bà Bùi Thị N.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm q, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo với mức án từ 7 đến 8 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của cả hai bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Văn T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2012, để có ma túy sử dụng trong quá trình đi tìm việc làm khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2022 tại khu vực ngã tư LQ, thuộc xã CĐ, thị xã ST, thành phố Hà Nội bị cáo đã mua 01 gói ma túy loại "heroine" của người đàn ông không quen biết với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau khi sử dụng 01 phần số còn lại bị cáo đã bán lại cho người khác nhằm mục đích thu lời bất chính 1.000.000đ. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày trong khi đang đứng đợi người đến mua thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ tang.

Tại bản Kết luận giám định số **8511**/KLGĐ - PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,154** gam.

Với hành vi trên của các bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".*** Bị cáo phạm tội trong thời gian vừa mới chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2022, của bản án số 23/2018/HSST ngày 29/11/2018 TAND huyện LS, tỉnh Hòa Bình xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Bản án xác định tái phạm, chưa được xóa án tích. Do vậy phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm tăng các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm và trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Những hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý là hiểm hoạ cho quốc gia cần phải được xử lý nghiêm, bởi đây là loại tội phạm đang bị xã hội lên án và tích cực đấu tranh phòng ngừa nhằm loại trừ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn. Hội đồng xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy từ năm 2012, và đã được UBND huyện LS đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng vẫn tiếp tục đi sâu vào con đường phạm tội, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thể hiện việc coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Như phân tích đánh giá và đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, bị cáo đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số ma túy đã thu giữ là chất cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".***

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tiên **7 (*bảy)*** năm **6 (sáu)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/12/2022.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy chứa trong 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định.

Các vật chứng trên có đặc điểm ghi như trong biên bản giao nhận vật chứng số 47/THA ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa Công an huyện TT với Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an huyện TT;
- VKSND huyện TT;
- Chi cục THA dân sự huyện TT;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Thiết